TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **38**/2021/DS-ST.
Ngày: 16/4/2021
V/v tranh chấp: ***Hợp đồng tín dụng***

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thái Mỹ Nhung**

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Bùi Thanh Trí**.

2/ Ông **Nguyễn Thanh Tùng.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Bích Trương**, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Cúc –** Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 238/2019/TLST-DS, ngày 18 tháng 9 năm 2019. Về tranh chấp "**Hợp đồng tín dụng**". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXXST, ngày 25 tháng 3 năm 2021. Giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: **QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN N C T**

Trụ sở: số 69 đường Bùi Quang Trinh, KDC 586, P. P T, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

***** Đại diện pháp luật: Ông **Nguyễn Huy Phong** – CT. HĐQT.

***** Đại diện ủy quyền: Ông **Nguyễn Minh Tâm** (Giấy ủy quyền số 1a/UQ-HĐQT ngày 25/3/2021). (có mặt)

- ***Bị đơn***: Bà **NGUYỄN THỊ LAN Đ**, SN 1967

Cùng địa chỉ: 134/4C, KV. Y B, P. L B, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/5/2019 đại diện nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân N C T trình bày: Vào ngày 27/12/2017 bà Nguyễn Thị Lan Đ và Quỹ tín dụng nhân dân N C T đã ký kết hợp đồng tín dụng số 009/2018/HĐTD/QTDNDNCT để vay số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), mục đích vay: mua phụ liệu may mặc;

lãi suất vay 0,875%/tháng (10,5%/năm); lãi suất quá hạn, lãi phạt chậm trả 0,44% trên số gốc và lãi trễ hạn, thời hạn vay là 24 tháng. Phía bị đơn đã vi phạm hợp đồng, dù đã được nhắc nhở trả nợ nhiều lần nhưng đến nay vẫn không thanh toán tiền vốn và lãi theo thỏa thuận nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số nợ gốc là **17.495.000 đồng** (Mười bảy triệu bốn trăm chín mươi lăm ngàn đồng), nợ lãi đến ngày 04/5/2019 là **3.979.300 đồng** (Ba triệu chín trăm bảy mươi chín ngàn ba trăm đồng) và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ.

Quá trình giải quyết vụ kiện, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn bà Nguyễn Thị Lan Đ cố tình vắng mặt không đến. Sau khi tiến hành các thủ tục cần thiết, Tòa án quyết định đưa ra xét xử công khai vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số nợ gốc là **17.495.000 đồng** (Mười bảy triệu bốn trăm chín mươi lăm ngàn đồng), nợ lãi đến ngày 16/4/2021 là **5.611.381 đồng** (Năm triệu sáu trăm mười một ngàn ba trăm tám mươi mốt đồng), trong đó nợ lãi trong hạn là 3.675.000 đồng (Ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), lãi quá hạn là 1.936.381 đồng (Một triệu chín trăm ba mươi sáu ngàn ba trăm tám mươi mốt đồng) và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Lan Đ tiếp tục vắng mặt không lý do.

Đại diện Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Thẩm phán đã tiến hành các thủ tục tố tụng trước khi mở phiên tòa đúng qui định, tại tòa hôm nay Hội đồng xét xử tiến hành các thủ tục tố tụng là đúng qui định của pháp luật, không phát hiện vi phạm. Về nội dung, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của đại diện nguyên đơn tại tòa đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi nợ vay của nguyên đơn.

Sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc vay tiền giữa các đương sự được thỏa thuận và giao kết bằng Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 009/2018/HĐTD/QTDNDNCT ngày 27/12/2017, mục đích vay tiền là để phụ liệu may mặc. Trong đó bên vay có nghĩa vụ trả cho bên cho vay vốn gốc và lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng. Do bên vay không thực hiện đúng thỏa thuận nên xảy ra tranh chấp. Xét đây là quan hệ tranh chấp Hợp đồng tín dụng được ngành luật dân sự điều chỉnh (do bên vay không có mục đích kinh doanh) và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án khi các đương sự có yêu cầu theo qui định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về số nợ gốc: Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vẫn luôn vắng mặt. Song căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, cụ thể là Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 009/2018/HĐTD/QTDNDNCT ngày 27/12/2017, Giấy nhận nợ ngày 24/01/2018 và Phiếu chi cùng ngày 24/01/2018 do nguyên đơn cung cấp, có chữ ký của cả hai bên (BL 5-6, 10-11). Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả số nợ

này là hoàn toàn có cơ sở theo qui định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và được pháp luật bảo vệ.

[3] Đại diện nguyên đơn xác định bị đơn đã thanh toán một phần gốc với số tiền là 2.505.000 đồng (Hai triệu năm trăm lẽ năm ngàn đồng). Bị đơn đã được nhận tiền vay nhưng lại không chịu thực hiện nghĩa vụ trả tiền vốn và lãi theo Hợp đồng, cố tình né tránh nghĩa vụ trả nợ. Theo xác nhận của Công an phường Lê Bình ngày 29/11/2019 (BL 29) thì đương sự Nguyễn Thị Lan Đ có đăng ký thương trú tại địa phương nhưng đã bán nhà năm 2016, không báo với địa phương cũng như bên cho vay biết. Bị đơn cố tình cung cấp địa chỉ sai cho nguyên đơn để làm thủ tục vay tiền và sau này vắng mặt không liên hệ với Tòa án để giải quyết vụ kiện. Thậm chí nguyên đơn đã thực hiện việc Thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không liên hệ giải quyết vụ kiện, thái độ xem thường pháp luật. Coi như bị đơn đã tự tước bỏ quyền tham gia tố tụng của mình và mặc nhiên chấp nhận toàn bộ lời trình bày của phía nguyên đơn. Nên **số nợ gốc** mà các bị đơn còn phải thanh toán cho Ngân hàng 20.000.000.000 đồng - 2.505.000 đồng = **17.495.000 đồng** (Mười bảy triệu bốn trăm chín mươi lăm ngàn đồng) là có căn cứ.

[4] Về lãi suất: nguyên đơn yêu cầu phía bị đơn phải trả lãi suất theo Hợp đồng đã thỏa thuận là **5.611.381 đồng** (Năm triệu sáu trăm mười một ngàn ba trăm tám mươi mốt đồng). Căn cứ vào nội dung của Hợp đồng tín dụng số 009/2018/HĐTD/QTDNDNCT ngày 27/12/2017 thì đây là Hợp đồng tín dụng thời hạn là 24 tháng; lãi suất trong hạn 0,875%/tháng (tức 10,5%/năm); lãi suất quá hạn, lãi phạt chậm trả 0,44% trên số gốc và lãi trễ hạn. Do đó, yêu cầu tiền lãi của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận theo qui định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Bởi lẽ theo qui định của pháp luật và cả thỏa thuận trong Hợp đồng nếu bên vay không trả lãi đúng hạn thì số dư nợ gốc sẽ bị chuyển thành nợ quá hạn và phải chịu lãi suất theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng. Và căn cứ vào bảng kê gốc - lãi đến ngày 16/4/2021 của nguyên đơn cung cấp thì số nợ lãi trong hạn là nợ lãi trong hạn là 3.675.000 đồng (Ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), lãi quá hạn là 1.936.381 đồng (Một triệu chín trăm ba mươi sáu ngàn ba trăm tám mươi mốt đồng). Nên tổng lãi mà phía bị đơn phải thanh toán là **5.611.381 đồng** (Năm triệu sáu trăm mười một ngàn ba trăm tám mươi mốt đồng).

[5] Thời hạn và phương thức trả nợ thuộc thẩm quyền của Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng nên Hội đồng xét xử không điều chỉnh.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí trên phần nghĩa vụ phải thực hiện là 5% (17.495.000 đồng + 5.611.381 đồng) = 1.155.319 đồng (Một triệu một trăm năm mươi lăm ngàn ba trăm mười chín đồng).

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo qui định.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ vào:

- Điều 26, 35, 39, 147, **227**, 228, 264, 267, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.
- Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;
- Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn **Quỹ tín dụng nhân dân N C T.** Buộc bị đơn bà **Nguyễn Thị Lan Đ** có nghĩa vụ trả cho **Quỹ tín dụng nhân dân N C T** số tiền là **23.106.381 đồng** (Hai mươi ba triệu một trăm lẽ sáu ngàn ba trăm tám mươi mốt đồng), trong đó nợ gốc là **17.495.000 đồng** (Mười bảy triệu bốn trăm chín mươi lăm ngàn đồng) và nợ lãi đến ngày 16/4/2021 là **5.611.381 đồng** (Năm triệu sáu trăm mười một ngàn ba trăm tám mươi mốt đồng) khi án có hiệu lực ***và lãi phát sinh từ ngày 17/4/2021 theo Hợp đồng tín dụng số 009/2018/HĐTD/QTDNDNCT ngày 27/12/2017 cho đến khi trả dứt nợ.***

2/ Nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân N C T được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 537.000 đồng (Năm trăm ba mươi bảy ngàn đồng) theo biên lai số 005639 ngày 13/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Lan Đ phải chịu 1.155.319 đồng (Một triệu một trăm năm mươi lăm ngàn ba trăm mười chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với **Quỹ tín dụng nhân dân N C T**; kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND P. Lê Bình, Q. Cái Răng đối với bà **Nguyễn Thị Lan Đ** thì các đương sự được quyền kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Mỹ Nhung

Nơi nhận
- TAND. TP/ Cần Thơ.
- VKSND.Q.Cái Răng.
- Cơ quan Thi hành án.
- Người TGTT.
- Lưu HS – BA